

Camberley Keith Richardson Rapid Play Sep 2025

Cập nhật ngày: 20.08.2025 13:50:39

Danh sách ban đầu

Số	Tên	ID	LĐ	RtQG	Loại	CLB/Tỉnh
1	Lishoy Gengis Paratazham, Dildarav	322893	ENG	2166	U-18	Surrey Juniors
2	Frostick, Clive A	110949	ENG	2123		Farnham
3	Twisk, Sebastian	347183	ENG	1870	U-18	Guildford
4	Davis, Timothy J	109437	ENG	1789		Farnham
5	Smith, Adam	362878	ENG	1625		University Of Reading
6	Weeks, Kyri	360007	ENG	1482		University Of Reading
7	Welsh, Blaise	361997	ENG	1469		University Of Reading
8	Sacco, Luigi	365096	ENG	1461		Barnet *
9	Parasram, Carl	371125	ENG	1415		University Of Reading
10	Hayhoe, Luke	361016	ENG	1401		Cambridgeshire *
11	Jackson, Joshua	365148	ENG	1389		Camberley
12	Wakeham, George	365285	ENG	1343		University Of Reading
13	Abbod, Wisam	375348	ENG	1333		University Of Reading
14	Wright, Warren	356211	ENG	1314		Camberley
15	Warry, Felix	373015	ENG	1085		University Of Reading
16	Maiden, Jack	364348	ENG	1015	U-18	Camberley
17	Gallagher, Daniel	376731	ENG	0		Berkshire *
18	Green, Oliver	373385	ENG	0		Berkshire *

Tìm tất cả chi tiết giải đấu này theo <https://chess-results.com/tnr1217348.aspx?lan=29>

Máy chủ Chess-Tournaments-Results: Chess-Results